

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 18-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Biểu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Như Huy

Bà Phạm Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tín là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Bạch Nam Chu Lai - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thế D. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 16/3/1977, tại: Huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định. Nơi đăng ký thường trú: Thôn 13, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 5/12. Cha: Huỳnh H (không xác định được năm sinh). Mẹ: Nguyễn Thị N (đã chết). Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Thiên Th (sinh năm 1978) - đã ly hôn. Con: có 02 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2000). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam liên tục từ ngày 19/01/2023 đến ngày 30/3/2023 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh cho đến nay – có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thanh Đ – sinh năm: 1989, địa chỉ: Khu phố Định Tổ, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – có mặt.

2. Ông Trần Xuân N – sinh năm: 1984, địa chỉ: Khu phố Định Tổ, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – có mặt.
3. Anh Huỳnh Quốc V – sinh năm: 1993, địa chỉ: Khu phố Định Tân, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – có mặt.
4. Anh Đinh Công S - sinh năm: 1990, địa chỉ: Thôn Hà Ri, xã Vĩnh Hiệp, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – có mặt.
5. Anh Nguyễn Trung Tr – sinh năm: 1994, địa chỉ: Thôn Định Xuân, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – có mặt.
6. Anh Bùi Quốc Tr – sinh năm: 1993, địa chỉ: Khu phố Định Tân, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – có mặt.
7. Anh Võ Trọng S – sinh năm: 1992, địa chỉ: Thôn An Nội, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – vắng mặt không lý do.
8. Anh Lê Trọng D – sinh năm: 1993, địa chỉ: Khu phố Định Bình, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – có mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Ông Trần Văn S – sinh năm: 1981, địa chỉ: Khu phố Định Tân, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – có đơn xin xét xử vắng mặt.
2. Anh Lê Trần H – sinh năm: 1987, địa chỉ: Khu phố Định Thiện, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định – vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch số 561/KH-CAH-CSGT ngày 14/11/2022 của Công an huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định về Cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự xã hội dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Quý Mão và các lễ hội đầu xuân năm 2023, Kế hoạch công tác tuần số 06/KH-CSGT ngày 16/01/2023 của Công an huyện Vĩnh Thạnh, ngày 19/01/2023, Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an huyện Vĩnh Thạnh đã phân công các anh Nguyễn Thanh Đ, Trần Xuân N, Đinh Công S, Huỳnh Quốc V, Bùi Quốc Tr, Nguyễn Trung Tr, Võ Trọng S và Lê Trọng D đều là chiến sĩ thuộc Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an huyện Vĩnh Thạnh tiến hành tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường ĐT637 và các tuyến đường khác trong huyện, trong đó, anh Đ là Tổ trưởng. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, các anh trên đều mặc trang phục đúng quy định của ngành Công an nhân dân. (Bút lục: 09 - 23)

Đến khoảng 16 giờ ngày 19/01/2023, Tổ tuần tra lập chốt để dừng xe kiểm soát tại Km14 + 700m đường ĐT637 thuộc khu phố Định Tân, thị trấn Vĩnh Thạnh. Đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, Tổ tuần tra phát hiện Huỳnh Thế D

điều khiển xe mô tô 47S1-119.14 có biểu hiện vi phạm Luật giao thông đường bộ nên ra hiệu lệnh yêu cầu D dừng xe. Sau khi dừng xe, đồng chí Đ trực tiếp tiến hành đo nồng độ cồn đối với D, qua kiểm tra, phát hiện D vi phạm lỗi điều khiển xe trên đường mà hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25 miligam đến 0,4 miligam/lít khí thở quy định tại điểm c khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ nên chuyển kết quả cho các thành viên trong tổ tuần tra khác tiến hành các thủ tục lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính đối với Duy. (*Bút lục: 35; 156 - 159; 160 - 195*)

Các thành viên của tổ tuần tra đang lập biên bản vi phạm hành chính đối với D thì D xin phép được nộp phạt tại chỗ nhưng được giải thích với lỗi vi phạm trên thì không nộp phạt tại chỗ được. Bực tức do xin nộp phạt tại chỗ không được, D tỏ thái độ không hợp tác, có lời lẽ thô tục, hăm dọa, lăng mạ, xúc phạm danh dự nhân phẩm các thành viên trong Tổ tuần tra. Các thành viên trong Tổ tuần tra kiên trì thuyết phục D chấp hành các yêu cầu của Tổ tuần tra, nên D vẫn tiếp tục có lời lẽ chửi mắng thô tục các thành viên của tổ. Khi anh V ghi xong và đọc nội dung biên bản cho D nghe, đưa bút cho D ký vào biên bản nhưng D không chấp hành, có hành động dùng tay đập mạnh bút xuống bàn. Khoảng 15 phút sau, có anh Lê Trần H (sinh năm 1987, ở khu phố Định Thiên, thị trấn Vĩnh Thạnh, em họ của D) đến can ngăn, thuyết phục D chấp hành yêu cầu của Tổ tuần tra nhưng D vẫn có các hành động, thái độ xúc phạm các thành viên của tổ. Lúc này, D cầm bút chỉ sất vào mặt anh Đ và hăm dọa, thách thức đối với anh Đ, anh Đ hỏi D muốn làm gì thì D áp sát, dùng tay chỉ mặt và đẩy vào người anh Đ, sau đó dùng chân đạp một cái trúng vào phần bụng của anh Đ. Thấy vậy, các thành viên trong Tổ tuần tra không chế D. Hành vi của D đã cản trở hoạt động tuần tra, kiểm soát giao thông, nhiều người dân hiếu kỳ đến xem gây ách tắc giao thông, làm gián đoạn việc thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên anh Đ báo cáo với Trục ban Công an huyện, sau đó đưa D về Công an huyện để làm việc. (*Bút lục: 156 - 159; 160 - 195*)

Về dân sự, anh Nguyễn Thanh Đ không bị ảnh hưởng đến sức khỏe nên không có yêu cầu gì.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Huỳnh Thế D không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông Ngoại được nhà nước tặng thưởng huân chương độc lập hạng ba quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. (*Bút lục: 85 - 132; 166*)

Nguyên nhân dẫn đến Huỳnh Thế D phạm tội là do bị cáo muốn được xử phạt vi phạm hành chính tại chỗ nhưng không được, đồng thời có ý thức coi thường

pháp luật, cơ quan chấp hành pháp luật và một phần trước đó có sử dụng rượu bia không kiểm chế được bản thân. (*Bút lục: 158 - 159*).

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Huỳnh Thế D về tội “*Chống người thi hành công vụ*” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thế D về tội “*Chống người thi hành công vụ*” và áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo 12 -15 tháng cải tạo không giam giữ;

(Bị cáo được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam liên tục từ ngày 19/01/2023 đến ngày 30/3/2023 = 69 ngày, được quy đổi thành 207 ngày cải tạo không giam giữ tương đương với 06 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ), thời gian còn lại buộc bị cáo phải chấp hành theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Thống nhất theo bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng khác trong vụ án: Điều giữ nguyên lời khai có trong hồ sơ vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 16 giờ 35 phút ngày 19/01/2023, tại Km14 + 700m đường ĐT637 thuộc khu phố Định Tân, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định, bị cáo Huỳnh Thế D đã có vi phạm quy định khi tham gia giao thông bị Tổ tuần tra kiểm sát giao thông Công an huyện Vĩnh Thạnh phát hiện, lập biên bản

vi phạm nhưng bị cáo D không chấp hành yêu cầu của Tổ tuần tra, có hành vi dùng chân đạp trúng vào người một thành viên của Tổ tuần tra, cản trở hoạt động thực hiện công vụ của tổ.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Huỳnh Thế D về tội “*Chống người thi hành công vụ*” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Thế D là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả làm cản trở gián đoạn hoạt động thực hiện công vụ tuần tra kiểm soát giao thông của tổ tuần tra, kiểm soát giao thông Công an huyện Vĩnh Thạnh, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Huỳnh Thế D có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông Ngoại được nhà nước tặng thưởng huân chương độc lập hạng ba được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về nhân thân:

Vào ngày 08/9/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt bị cáo Huỳnh Thế D 09 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án hình sự sở thẩm số: 334/HSST ngày 08/9/2023, bị cáo D đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Vào ngày 26, 27/9/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt bị cáo Huỳnh Thế D 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sở thẩm số: 299/2012/HSST ngày 26, 27/9/2012, bị cáo D đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

[5]. Về căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo Huỳnh Thế D là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện đến cùng, những lời nói và hành động của bị cáo trong vụ việc này là ngông nghênh, ngang tàng coi thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án thỏa đáng tương ứng với tính chất, mức độ hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội vì bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam giữ 69 ngày cũng đã đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6]. Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Thế D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm a khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 36 của Bộ Luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thế D phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thế D 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ (Bị cáo được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam liên tục từ ngày 19/01/2023 đến ngày 30/3/2023 = 69 ngày, được quy đổi thành 207 ngày cải tạo không giam giữ tương đương với 06 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ), thời gian còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 05 (năm) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Huỳnh Thế D bị khấu trừ 05% thu nhập để sung vào ngân sách Nhà nước, việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng cho đến khi chấp hành xong hình phạt.

Giao Huỳnh Thế D cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Trong trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thế D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng nhưng người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thạnh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Quốc Biểu